

DANH MỤC VỊ TRÍ VIỆC LÀM SỞ NGOẠI VỤ
(Ban hành kèm theo Đề án số 1858/ĐA-SNgV ngày 17 tháng 12 năm 2025)

TT	Tên Vị trí việc làm	Ngạch công chức tương ứng	Trình độ chuyên môn từng VTVL	Biên chế (được giao)	Đơn vị thực hiện VTVL	Ghi chú
I	VTVL LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ			08		
1	Giám đốc Sở	Chuyên viên chính trở lên	Đại học trở lên	01	Lãnh đạo Sở	
2	Phó Giám đốc Sở	Chuyên viên trở lên	Đại học trở lên	02	Lãnh đạo Sở	
3	Chánh Văn phòng Sở	Chuyên viên trở lên	Đại học trở lên	01	Văn phòng	
4	Trưởng phòng thuộc Sở	Chuyên viên trở lên	Đại học trở lên	01	Phòng Nghiệp vụ đối ngoại	
5	Phó Chánh Văn phòng Sở	Chuyên viên trở lên	Đại học trở lên	01	Văn phòng	
6	Phó Trưởng phòng thuộc Sở	Chuyên viên trở lên	Đại học trở lên	02	Phòng Nghiệp vụ đối ngoại	
II	VTVL NGHIỆP VỤ CHUYÊN NGÀNH			08		
1	Chuyên viên chính về ngoại giao nhà nước	Chuyên viên chính	Đại học trở lên		Phòng Nghiệp vụ đối ngoại	
2	Chuyên viên về ngoại giao nhà nước	Chuyên viên	Đại học trở lên	02	Phòng Nghiệp vụ đối ngoại	

3	Chuyên viên chính về biên giới, lãnh thổ quốc gia	Chuyên viên chính	Đại học trở lên		Phòng Nghiệp vụ đối ngoại	
4	Chuyên viên về biên giới, lãnh thổ quốc gia	Chuyên viên	Đại học trở lên	01	Phòng Nghiệp vụ đối ngoạiBiên giới	
5	Chuyên viên chính về công tác người Việt Nam ở nước ngoài	Chuyên viên chính	Đại học trở lên		Phòng Nghiệp vụ đối ngoại	
6	Chuyên viên về công tác người Việt Nam ở nước ngoài	Chuyên viên	Đại học trở lên	01	Phòng Nghiệp vụ đối ngoại	
7	Chuyên viên chính về Lãnh sự	Chuyên viên chính	Đại học trở lên		Phòng Nghiệp vụ đối ngoại	
8	Chuyên viên về Lãnh sự	Chuyên viên	Đại học trở lên	01	Phòng Nghiệp vụ đối ngoại	
9	Chuyên viên chính về Lễ tân nhà nước	Chuyên viên chính	Đại học trở lên		Văn phòng	
10	Chuyên viên về Lễ tân nhà nước	Chuyên viên	Đại học trở lên	01	Văn phòng	
11	Chuyên viên chính về luật pháp, điều ước và thỏa thuận quốc tế	Chuyên viên chính	Đại học trở lên		Phòng Nghiệp vụ đối ngoại	
12	Chuyên viên về luật pháp, điều ước và thỏa thuận quốc tế	Chuyên viên	Đại học trở lên	02	Phòng Nghiệp vụ đối ngoại	
III	VTVL NGHIỆP VỤ CHUYÊN MÔN DÙNG CHUNG			04		
1	Pháp chế viên	Chuyên viên	Đại học trở lên		Văn phòng	

2	Pháp chế	Chuyên viên	Đại học trở lên	01	Văn phòng	
3	Chuyên viên về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực	Chuyên viên	Đại học trở lên		Văn phòng	Kiểm nhiệm
4	Chuyên viên về tổ chức bộ máy	Chuyên viên	Đại học trở lên		Văn phòng	Kiểm nhiệm
5	Chuyên viên về cải cách hành chính	Chuyên viên	Đại học trở lên		Văn phòng	
6	Chuyên viên về quản lý công nghệ thông tin	Chuyên viên	Đại học trở lên	01	Văn phòng	
7	Chuyên viên về quản trị công sở	Chuyên viên	Đại học trở lên		Văn phòng	Kiểm nhiệm
8	Chuyên viên về tổng hợp	Chuyên viên	Đại học trở lên		Văn phòng	Kiểm nhiệm
9	Chuyên viên về hành chính - văn phòng	Chuyên viên	Đại học trở lên		Văn phòng	Kiểm nhiệm
10	Phụ trách kế toán		Đại học trở lên		Văn phòng	
11	Kế toán viên	Kế toán viên	Đại học trở lên	01	Văn phòng	
12	Văn thư viên	Văn thư viên	Đại học trở lên	01	Văn phòng	Kiểm nhiệm
13	Văn thư viên trung cấp	Văn thư viên trung cấp			Văn phòng	
14	Nhân viên thủ quỹ	Nhân viên			Văn phòng	Kiểm nhiệm
15	Cán sự lưu trữ	Cán sự			Văn phòng	
IV	VTVL HỖ TRỢ, PHỤC VỤ			02		

1	Nhân viên lái xe	Nhân viên	Trung cấp trở lên	02	Văn phòng	
2	Nhân viên bảo vệ	Nhân viên			Văn phòng	Kiểm nhiệm
3	Nhân viên phục vụ	Nhân viên			Văn phòng	Kiểm nhiệm